



BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 03/2026

 **CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ TNTP VÀ CÁC CỘNG SỰ**

Website: [/dsdc.com.vn/](http://dsdc.com.vn/) & [/tntplaw.vn/](http://tntplaw.vn/)

Liên hệ: (+84) 93 179 8818

NHỮNG MỤC TIN CHÍNH

Luật Thương mại điện tử 2025 – Khung pháp lý mới đối với nền kinh tế số của Việt Nam

1. Định nghĩa lại và phân loại các mô hình hoạt động nền tảng thương mại điện tử
2. Định danh người bán hàng
3. Siết chặt trách nhiệm của chủ quản nền tảng thương mại điện tử trong hoạt động livestream bán hàng
4. Quy định về sự hiện diện của chủ quản nền tảng thương mại điện tử nước ngoài tại Việt Nam

Tổng hợp các điểm nổi bật của Luật Phục hồi, Phá sản 2025

1. Thay đổi căn bản về tư duy lập pháp: từ “phá sản” sang “phục hồi, phá sản”
2. Thiết lập thủ tục phục hồi độc lập, rõ ràng và khả thi hơn
3. Hỗ trợ của ngân sách nhà nước trong thủ tục phục hồi, phá sản
4. Bổ sung thủ tục phục hồi, phá sản rút gọn
5. Mở rộng chủ thể có quyền nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản

Luật Thi hành án dân sự 2025 có hiệu lực từ 01/7/2026: Doanh nghiệp cần chú ý điều gì?

1. Công nhận giá trị pháp lý của hồ sơ, tài liệu điện tử trong thi hành án dân sự
2. Rút ngắn thời hạn và bổ sung phương thức xác minh điều kiện thi hành án
3. Bỏ quy định đương sự thỏa thuận mức giảm giá sau khi bán đấu giá không thành
4. Bổ sung việc tổ chức kiểm tra hiện trạng tài sản trong quá trình kê biên
5. Giảm thời hạn ưu tiên mua tài sản thi hành án

Luật Thương mại điện tử 2025 – Khung pháp lý mới đối với nền kinh tế số của Việt Nam

Luật Thương mại điện tử được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 10/12/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 ("**Luật Thương mại điện tử 2025**"), đánh dấu lần đầu tiên Việt Nam ban hành một đạo luật chuyên ngành điều chỉnh toàn diện hoạt động thương mại trên môi trường điện tử. Luật Thương mại điện tử 2025 thiết lập khuôn khổ pháp lý thống nhất cho các mô hình kinh doanh số, tăng cường bảo vệ người tiêu dùng và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong bối cảnh kinh tế số phát triển nhanh và phức tạp.

1. Định nghĩa lại và phân loại các mô hình hoạt động nền tảng thương mại điện tử

Căn cứ khoản 2 đến khoản 6 Điều 3 Luật Thương mại điện tử 2025, nền tảng thương mại điện tử ("**TMĐT**") là nền tảng số được thiết lập để thực hiện hoạt động TMĐT, bao gồm bốn mô hình nền tảng TMĐT như sau:

Thứ nhất, nền tảng TMĐT kinh doanh trực tiếp, là nền tảng TMĐT do tổ chức, cá nhân thiết lập để trực tiếp bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ.

Thứ hai, nền tảng TMĐT trung gian, là nền tảng TMĐT cho phép tổ chức, cá nhân khác đăng ký tài khoản để thực hiện hoạt động giới thiệu, bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên chính nền tảng đó.

Thứ ba, mạng xã hội hoạt động TMĐT, là mạng xã hội có tích hợp ít nhất một trong các chức năng liên lạc trực tuyến, đặt hàng trực tuyến, livestream bán hàng để hỗ trợ giao kết hợp đồng và thực hiện hoạt động TMĐT.

Thứ tư, nền tảng TMĐT tích hợp là nền tảng TMĐT cho phép tích hợp các nền tảng TMĐT khác trên chính nền tảng đó, không bao gồm các nền tảng chỉ cung cấp dịch vụ hỗ trợ TMĐT, liên lạc trực tuyến cho chính nền tảng TMĐT tích hợp.

Như vậy, Luật Thương mại điện tử 2025 đã phân loại nền tảng thương mại điện tử với bốn mô hình nền tảng cơ bản, dựa trên các chức năng cơ bản như bán hàng, đặt hàng trực tuyến, livestream bán hàng và liên lạc trực tuyến.



Luật Thương mại điện tử 2025 – Khung pháp lý mới đối với nền kinh tế số của Việt Nam

2. Định danh người bán hàng

TMĐT thiết lập hệ thống định danh bắt buộc đối với người bán trên nền tảng thông qua khai thác hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia VneID, cụ thể như sau:

Theo Điều 17 Luật Thương mại điện tử 2025, chủ quản nền tảng trung gian phải thực hiện việc xác thực điện tử danh tính theo pháp luật về định danh và xác thực điện tử trước khi cho phép bán hàng.

Đối với hoạt động livestream bán hàng, khoản 4 Điều 22 Luật Thương mại điện tử 2025 quy định chủ quản nền tảng có trách nhiệm xác thực điện tử danh tính người livestream bán hàng trước khi cho phép thực hiện livestream.

Đối với hoạt động tiếp thị liên kết, căn cứ khoản 1 Điều 25 Luật Thương mại điện tử 2025, tổ chức cung cấp dịch vụ tiếp thị liên kết phải xác thực danh tính người tiếp thị liên kết trước khi thiết lập đường dẫn truy cập hoặc mã giới thiệu.

Trường hợp người bán, người livestream bán hàng, người tiếp thị liên kết là người nước ngoài thì xác thực danh tính thông qua các giấy tờ hợp pháp.

Bên cạnh đó, theo điểm d khoản 1 Điều 17 và Điều 21 Luật Thương mại điện tử 2025, chủ quản nền tảng TMĐT trung gian có trách nhiệm công khai thông tin do người bán cung cấp sau khi đã được xác thực, bao gồm: tên, địa chỉ của tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh; mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế; thông tin liên hệ để người tiêu dùng có thể gửi khiếu nại, yêu cầu.

Như vậy, kể từ ngày 01/7/2026, người bán hàng online và người livestream bán hàng chỉ được phép hoạt động sau khi hoàn tất xác thực điện tử. Quy định này nhằm tăng khả năng truy vết chủ thể kinh doanh, hỗ trợ quản lý thuế và bảo vệ người tiêu dùng trong bối cảnh gian lận, hàng giả và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ diễn biến phức tạp trên thị trường TMĐT.

Luật Thương mại điện tử 2025 – Khung pháp lý mới đối với nền kinh tế số của Việt Nam

3. Siết chặt trách nhiệm của chủ quản nền tảng thương mại điện tử trong hoạt động livestream bán hàng

Luật Thương mại điện tử 2025 lần đầu luật hóa hoạt động livestream bán hàng, là một loại mô hình kinh doanh đang phát triển mạnh mẽ và phổ biến hiện nay. Điều 22 Luật Thương mại điện tử 2025 đã siết chặt quy định về trách nhiệm đối với chủ quản nền tảng trong hoạt động livestream bán hàng, cụ thể như sau:

Luật Thương mại điện tử 2025 đã yêu cầu chủ quản nền tảng phải tổ chức hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, khiếu nại của người xem trong suốt quá trình livestream và sau khi kết thúc livestream, bảo đảm người tiêu dùng có khả năng bảo vệ quyền lợi kịp thời.

Đối với hàng hóa, dịch vụ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người mua, nền tảng phải cung cấp công cụ cảnh báo rõ ràng trong quá trình phát trực tuyến.

Đặc biệt, chủ quản nền tảng có nghĩa vụ lưu trữ hình ảnh, âm thanh và toàn bộ nội dung livestream bán hàng tối thiểu 01 năm, tạo cơ sở pháp lý cho công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Khi phát hiện hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý, chủ quản nền tảng phải dừng phát trực tuyến, gỡ bỏ nội dung và đường dẫn vi phạm ngay lập tức, qua đó chuyển trách nhiệm quản lý từ bị động sang chủ động trong kiểm soát hoạt động livestream bán hàng.



Luật Thương mại điện tử 2025 – Khung pháp lý mới đối với nền kinh tế số của Việt Nam

4. Quy định về sự hiện diện của chủ quản nền tảng thương mại điện tử nước ngoài tại Việt Nam

Luật Thương mại điện tử 2025 thiết lập cơ chế quản lý mới đối với nền tảng TMĐT nước ngoài, không còn dựa đơn thuần vào nơi đặt máy chủ mà căn cứ vào mức độ tham gia thực chất vào thị trường Việt Nam.

Theo khoản 1 Điều 27 Luật Thương mại điện tử 2025, nền tảng TMĐT nước ngoài được xem là có hoạt động tại Việt Nam khi có các đặc điểm sau:

Nền tảng TMĐT nước ngoài có chủ quản là tổ chức nước ngoài hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật nước ngoài;

Có cơ chế cho phép lựa chọn ngôn ngữ hiển thị là tiếng Việt hoặc sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” hoặc đạt ngưỡng giao dịch với người mua tại Việt Nam, không bao gồm nền tảng TMĐT kinh doanh trực tiếp không có chức năng đặt hàng trực tuyến.

Trên cơ sở đó, khoản 2 và khoản 3 Điều 27 Luật Thương mại điện tử 2025 thiết lập nghĩa vụ hiện diện pháp lý đối với chủ quản nền tảng nước ngoài tương ứng với mô hình hoạt động của nền tảng, thông qua việc thành lập pháp nhân hoặc chỉ định đại diện theo ủy quyền, cụ thể như sau:

Đối với nền tảng kinh doanh trực tiếp có chức năng đặt hàng trực tuyến, chủ quản phải chỉ định một pháp nhân tại Việt Nam theo ủy quyền trước khi nền tảng có lựa chọn ngôn ngữ hiển thị là tiếng Việt hoặc sử dụng tên miền “.vn” hoặc sau khi đạt ngưỡng giao dịch.

Đối với các nền tảng không có chức năng đặt hàng trực tuyến, chủ quản nền tảng vẫn phải chỉ định đại diện theo ủy quyền tại Việt Nam trước khi nền tảng có lựa chọn ngôn ngữ hiển thị là tiếng Việt hoặc sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và đáp ứng điều kiện về quản lý và vận hành nền tảng TMĐT.

Đối với chủ quản nền tảng TMĐT trung gian có chức năng đặt hàng trực tuyến, mạng xã hội hoạt động TMĐT có chức năng đặt hàng trực tuyến, nền tảng TMĐT tích hợp thì phải thành lập pháp nhân tại Việt Nam trước khi nền tảng có lựa chọn ngôn ngữ hiển thị là tiếng Việt hoặc sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” hoặc sau khi đạt ngưỡng giao dịch với người mua tại Việt Nam, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có cam kết về việc không được yêu cầu thành lập pháp nhân, Luật Thương mại điện tử 2025 vẫn duy trì cơ chế bảo đảm trách nhiệm tài chính thông qua quy định bắt buộc ký quỹ tại ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam nhằm hạn chế rủi ro né tránh nghĩa vụ pháp lý của các nền tảng xuyên biên giới.

Luật Thương mại điện tử 2025 đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý, mở đường cho kinh tế số vận hành minh bạch, có trật tự và phát triển bền vững. Các doanh nghiệp kinh doanh các ngành nghề có liên quan cần có sự cập nhật và thay đổi quy trình hoạt động để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Tổng hợp các điểm nổi bật của Luật Phục hồi, Phá sản 2025

Luật Phục hồi, Phá sản 2025 đã được Quốc hội thông qua và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/3/2026, đánh dấu một bước cải cách quan trọng trong tư duy lập pháp về việc giải quyết các trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán tại Việt Nam. Khác với cách tiếp cận truyền thống coi phá sản chủ yếu là thủ tục thanh lý, Luật Phục hồi, Phá sản 2025 thể hiện rõ định hướng ưu tiên phục hồi hoạt động kinh doanh, bảo toàn giá trị doanh nghiệp, hợp tác xã và hài hòa lợi ích của các chủ thể liên quan. Những điểm đổi mới của Luật Phục hồi, Phá sản 2025 có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ nợ, nhà đầu tư và các tổ chức tín dụng trong việc xác định chiến lược xử lý nợ, tái cơ cấu và thu hồi giá trị.

1. Thay đổi căn bản về tư duy lập pháp: từ “phá sản” sang “phục hồi, phá sản”

Một trong những điểm nổi bật xuyên suốt Luật Phục hồi, Phá sản 2025 là sự thay đổi rõ rệt trong triết lý lập pháp. Nếu như pháp luật trước đây chủ yếu tập trung vào việc xác định tình trạng phá sản và tổ chức thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán, thì Luật Phục hồi, Phá sản 2025 đã chuyển trọng tâm sang phục hồi doanh nghiệp như một mục tiêu ưu tiên của thủ tục. Cách tiếp cận này phản ánh quan điểm coi việc duy trì hoạt động kinh doanh, bảo toàn giá trị doanh nghiệp, hợp tác xã và khả năng tạo ra dòng tiền là giải pháp hiệu quả hơn so với việc chấm dứt tồn tại pháp lý thông qua phá sản.

Sự thay đổi về tư duy được thể hiện rõ ràng ngay từ tên gọi của văn bản quy phạm pháp luật, khi Luật Phá sản trước đây được thay thế bằng Luật Phục hồi, Phá sản, đồng thời phạm vi điều chỉnh được thiết kế xoay quanh hai thủ tục độc lập nhưng có mối liên hệ chặt chẽ: thủ tục phục hồi và thủ tục phá sản. Cách tiếp cận này tạo nền tảng pháp lý rõ ràng, minh bạch hơn cho việc lựa chọn và triển khai phương án xử lý phù hợp với tình trạng thực tế của doanh nghiệp, hợp tác xã, qua đó nâng cao tính khả thi và hiệu quả áp dụng của pháp luật trong thực tiễn.



Tổng hợp các điểm nổi bật của Luật Phục hồi, Phá sản 2025

2. Thiết lập thủ tục phục hồi độc lập, rõ ràng và khả thi hơn

Một điểm đổi mới quan trọng của Luật Phục hồi, Phá sản 2025 là việc lần đầu tiên xây dựng thủ tục phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã thành một cơ chế pháp lý độc lập, được quy định trong một chương riêng với trình tự, thời hạn và cơ chế giám sát rõ ràng. Cách tiếp cận này đánh dấu sự chuyển dịch tư duy lập pháp từ xử lý hậu quả sang chủ động phục hồi và tái cấu trúc doanh nghiệp mất khả năng thanh toán.

Theo quy định mới, doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ nợ hoặc chủ thể có liên quan có thể đề xuất phương án phục hồi ngay từ giai đoạn đầu của thủ tục, không còn phụ thuộc vào việc Hội nghị chủ nợ phải thông qua nghị quyết chấp thuận trước như theo Luật Phá sản 2014. Phương án phục hồi được xây dựng trên cơ sở đánh giá toàn diện tình hình tài chính, dòng tiền, thị trường và năng lực quản trị, thể hiện quan điểm coi phục hồi là quá trình tái cấu trúc thực chất, thay vì chỉ tập trung vào việc cơ cấu nghĩa vụ nợ.

So với Luật Phá sản 2014 quy định việc phục hồi chỉ được triển khai sau khi có nghị quyết của Hội nghị chủ nợ thì quy định mới rút ngắn đáng kể độ trễ thủ tục, giảm sự phụ thuộc vào yếu tố thiện chí tại một thời điểm nhất định và tăng khả năng cứu vãn doanh nghiệp, hợp tác xã khi vẫn còn tiềm năng để phục hồi. Điều này tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc tiếp cận cơ chế bảo hộ pháp lý sớm hơn, đồng thời giúp chủ nợ tham gia hiệu quả hơn vào quá trình lựa chọn phương án xử lý phù hợp, qua đó nâng cao tính khả thi và hiệu quả áp dụng của thủ tục phục hồi trong thực tiễn.

3. Hỗ trợ của ngân sách nhà nước trong thủ tục phục hồi, phá sản

Một điểm đổi mới quan trọng của Luật Phục hồi, Phá sản 2025 là việc luật hóa cơ chế ngân sách Nhà nước bảo đảm tạm ứng chi phí phá sản. Trước đây, Luật Phá sản 2014 đã cho phép miễn nghĩa vụ nộp tạm ứng chi phí phá sản đối với người lao động, công đoàn hoặc trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã không còn tài sản, nhưng lại chưa xác định rõ nguồn kinh phí chi trả, dẫn đến nhiều vụ việc bị đình trệ trong thực tiễn.

Theo khoản 3 Điều 20 Luật Phục hồi, Phá sản 2025, trong các trường hợp nêu trên, tiền tạm ứng chi phí phá sản sẽ do ngân sách Nhà nước bảo đảm và được hoàn trả khi tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã được thanh lý. Quy định này tháo gỡ điểm bất cập về tài chính trong tố tụng phá sản, bảo đảm quyền tiếp cận thủ tục phá sản của các chủ thể yếu thế, đồng thời nâng cao tính khả thi và hiệu quả thực thi của Luật Phục hồi, Phá sản 2025.

Tổng hợp các điểm nổi bật của Luật Phục hồi, Phá sản 2025

4. Bổ sung thủ tục phục hồi, phá sản rút gọn

Luật Phục hồi, Phá sản 2025 lần đầu tiên bổ sung thủ tục phục hồi, phá sản rút gọn như một cơ chế giải quyết độc lập, nhằm xử lý nhanh các trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán có tình trạng pháp lý và tài chính đơn giản, ít tranh chấp và không phát sinh nhiều quyền lợi đối kháng. Đây là bước tiến quan trọng trong việc khắc phục hạn chế kéo dài thời gian giải quyết phá sản vốn tồn tại trong thực tiễn áp dụng Luật Phá sản 2014.

Theo quy định mới, thủ tục rút gọn được áp dụng đối với các trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã không còn hoạt động kinh doanh thực tế; không có hoặc có rất ít tài sản; không có tranh chấp phức tạp về quyền sở hữu, nghĩa vụ tài chính; hoặc có đầy đủ căn cứ rõ ràng về tình trạng mất khả năng thanh toán và không có khả năng phục hồi. Trên cơ sở đó, Tòa án được phép rút ngắn trình tự, thủ tục, thời hạn tố tụng, đồng thời lược bỏ một số bước trung gian không cần thiết như hội nghị chủ nợ hoặc thủ tục xác minh kéo dài.

Sơ với Luật Phá sản 2014, mọi vụ việc phá sản đều phải đi theo một quy trình gần như thống nhất, kể cả những trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã đã ngừng hoạt động, không còn tài sản và không có khả năng phục hồi. Việc áp dụng cứng nhắc thủ tục thông thường khiến thời gian giải quyết kéo dài, phát sinh chi phí tố tụng không cần thiết, gây áp lực cho Tòa án và làm giảm hiệu quả bảo vệ quyền lợi của các chủ thể liên quan. Thủ tục rút gọn theo Luật mới đã khắc phục trực tiếp bất cập này bằng cách phân loại vụ việc ngay từ đầu, phù hợp với tính chất và mức độ phức tạp của từng hồ sơ.

Đáng chú ý, thủ tục rút gọn không chỉ áp dụng cho phá sản mà còn có thể áp dụng đối với phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp đơn giản, khi các bên đã đạt được sự đồng thuận cao về phương án phục hồi, cơ cấu lại nghĩa vụ nợ và tổ chức lại hoạt động kinh doanh. Cách tiếp cận này giúp tiết kiệm thời gian, giảm chi phí và tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã sớm ổn định hoạt động, thay vì bị cuốn vào một quy trình tố tụng kéo dài.



Tổng hợp các điểm nổi bật của Luật Phục hồi, Phá sản 2025

5. Mở rộng chủ thể có quyền nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản

Một điểm mới quan trọng của Luật Phục hồi, Phá sản 2025 là việc mở rộng chủ thể có quyền nộp đơn yêu cầu Tòa án áp dụng thủ tục phá sản, trong đó lần đầu tiên ghi nhận cơ quan quản lý thuế và cơ quan bảo hiểm xã hội là những chủ thể có quyền trực tiếp yêu cầu Tòa án thực hiện thủ tục này.

Theo Luật Phá sản 2014, quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản chủ yếu thuộc về chủ nợ không có bảo đảm, người lao động, công đoàn, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã và một số chủ thể liên quan khác. Trong khi đó, cơ quan thuế và cơ quan bảo hiểm xã hội lại không được trao quyền trực tiếp nộp đơn. Thực tiễn cho thấy, điều này dẫn đến tình trạng nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã kéo dài việc nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội trong nhiều năm, ngưng hoạt động nhưng không làm thủ tục phá sản, gây thất thu ngân sách và ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của người lao động.

Luật Phục hồi, Phá sản 2025 đã khắc phục khoảng trống này bằng việc trao quyền chủ động cho cơ quan thuế và cơ quan bảo hiểm xã hội được nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản khi doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán các khoản nghĩa vụ tương ứng. Đây là bước tiến có ý nghĩa lớn, bởi các khoản nợ thuế và nợ bảo hiểm xã hội không chỉ là quan hệ dân sự thuần túy mà còn gắn liền với lợi ích công cộng, trật tự tài chính – ngân sách và chính sách an sinh xã hội của Nhà nước.

Từ góc độ tư vấn pháp lý, Luật Phục hồi, Phá sản 2025 yêu cầu chuyển hướng tiếp cận từ xử lý phá sản thuần túy sang đánh giá toàn diện khả năng phục hồi và giá trị dài hạn của doanh nghiệp. Việc chủ nợ, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, tham gia sớm vào quá trình xây dựng phương án phục hồi sẽ giúp nâng cao hiệu quả thu hồi nợ và giảm thiểu rủi ro pháp lý. Đồng thời, Luật Phục hồi, Phá sản 2025 mở ra cơ hội phục hồi thực chất cho doanh nghiệp nếu có chiến lược tái cấu trúc khả thi, minh bạch. Từ đó, các doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ nợ, người lao động... cần nắm bắt kịp thời các điểm mới của quy định pháp luật để chủ động xây dựng phương án xử lý phù hợp và tối đa hóa quyền và lợi ích hợp pháp của chính mình trong bối cảnh khó khăn tài chính hiện tại.

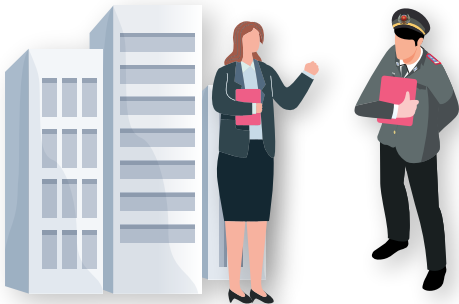
Luật Thi hành án dân sự 2025 có hiệu lực từ 01/7/2026: Doanh nghiệp cần chú ý điều gì?

Trong hoạt động kinh doanh sản xuất, tranh chấp giữa các doanh nghiệp và khởi kiện tại các cơ quan giải quyết tranh chấp là điều khó tránh khỏi. Tuy nhiên, sau khi bản án, quyết định của cơ quan giải quyết tranh chấp có hiệu lực, quá trình thi hành án thường kéo dài, gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích của doanh nghiệp. Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 năm 2025 ("**Luật THADS 2025**") sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 và thay thế Luật Thi hành án dân sự 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 ("**Luật THADS 2008**"). Luật THADS 2025 có những điểm mới quan trọng mà doanh nghiệp cần đặc biệt lưu ý để bảo vệ quyền và lợi ích của mình.

1. Công nhận giá trị pháp lý của hồ sơ, tài liệu điện tử trong thi hành án dân sự

Luật THADS 2025 lần đầu tiên quy định về hồ sơ, tài liệu điện tử trong thi hành án dân sự tại Khoản 3 Điều 5. Theo đó, hồ sơ, tài liệu điện tử là các văn bản, thông tin liên quan đến thi hành án được lập dưới dạng thông điệp dữ liệu, ký số, gửi nhận, lưu trữ và xử lý trên môi trường số. Các tài liệu này được công nhận giá trị pháp lý tương đương với hồ sơ giấy nếu đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật. Ví dụ, hợp đồng mua bán hàng hóa được lập dưới dạng văn bản điện tử và có chữ ký điện tử hợp lệ của đại diện theo pháp luật của các bên theo Luật Giao dịch điện tử 2023 vẫn có giá trị pháp lý trong thi hành án dân sự.

Trước đây, Luật THADS 2008 chưa công nhận giá trị pháp lý của tài liệu điện tử, khiến nhiều cơ quan vẫn yêu cầu bản giấy, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Với Luật THADS 2025, doanh nghiệp cần bảo đảm việc tạo lập, lưu trữ và sử dụng hồ sơ điện tử đúng quy định để bảo vệ quyền lợi khi thi hành án.



Luật Thi hành án dân sự 2025 có hiệu lực từ 01/7/2026: Doanh nghiệp cần chú ý điều gì?

2. Rút ngắn thời hạn và bổ sung phương thức xác minh điều kiện thi hành án

Trước đây, theo Điều 44 Luật THADS 2008, Chấp hành viên xác minh điều kiện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ khi hết thời hạn tự nguyện thi hành án. Luật THADS 2025 (Điều 37) rút ngắn thời hạn này còn 09 ngày, đồng thời bổ sung phương thức xác minh trên môi trường số, trực tiếp hoặc bằng văn bản.

Ngoài ra, để bảo đảm hiệu quả xác minh, Chấp hành viên có thể yêu cầu cơ quan chuyên môn hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chuyên môn kiểm tra hiện trạng tài sản, sổ sách quản lý vốn, xác định cổ phần, phần vốn góp, tài sản số hoặc đo vẽ, xác định ranh giới quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Do đó, doanh nghiệp cần theo dõi sát quá trình xác minh nhằm bảo đảm việc thi hành án được thực hiện đúng thời hạn và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

3. Bổ quy định đương sự thỏa thuận mức giảm giá sau khi bán đấu giá không thành

Luật THADS 2008 quy định tại Khoản 1 Điều 104 về việc khi bán đấu giá tài sản không thành, trong 05 ngày làm việc Chấp hành viên phải thông báo và yêu cầu các bên thỏa thuận mức giảm giá; nếu sau 10 ngày các bên không thỏa thuận được thì mới ra quyết định giảm giá tài sản để tiếp tục đấu giá. Như vậy, khi việc bán đấu giá không thành, Chấp hành viên sẽ phải chờ hết thời hạn 15 ngày để xem xét liệu các bên có thỏa thuận về mức giảm giá với tài sản hay không trước khi được ra quyết định giảm giá tài sản. Việc này làm kéo dài thời gian thi hành án.

Luật THADS 2025 đã sửa đổi tại Khoản 3 Điều 83 theo hướng cho phép Chấp hành viên ra quyết định giảm giá trong 05 ngày làm việc kể từ khi nhận thông báo đấu giá không thành mà không cần chờ các bên thỏa thuận. Quy định mới giúp rút ngắn thời gian xử lý tài sản, thúc đẩy tiến độ thi hành án.

4. Bổ sung việc tổ chức kiểm tra hiện trạng tài sản trong quá trình kê biên

Luật THADS 2008 quy định tại Điều 71 các biện pháp cưỡng chế thi hành án chỉ bao gồm khấu trừ tiền trong tài khoản, trừ vào thu nhập, kê biên và xử lý tài sản, khai thác tài sản, buộc chuyển giao vật hoặc quyền tài sản và buộc thực hiện hoặc không thực hiện công việc nhất định. Tuy nhiên, quy định này chưa đề cập cụ thể đến biện pháp kiểm tra hiện trạng tài sản, dẫn đến khó khăn trong thực tiễn khi người phải thi hành án hoặc người đang quản lý tài sản không hợp tác, cản trở việc xác định tình trạng tài sản để kê biên, xử lý.

Luật Thi hành án dân sự 2025 có hiệu lực từ 01/7/2026: Doanh nghiệp cần chú ý điều gì?

Khắc phục hạn chế trên, Luật THADS 2025 bổ sung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 80, cho phép Chấp hành viên áp dụng biện pháp cưỡng chế kiểm tra hiện trạng tài sản. Theo đó, khi kê biên đồ vật, nhà ở, công trình xây dựng hoặc tài sản khác mà người phải thi hành án hoặc người quản lý tài sản vắng mặt hoặc không chấp hành yêu cầu, Chấp hành viên có thể tổ chức cưỡng chế mở khóa, mở gói, buộc ra khỏi khu vực tài sản hoặc áp dụng các biện pháp cần thiết khác để thực hiện việc kê biên và kiểm tra hiện trạng.

Trường hợp người phải thi hành án không hợp tác, gây ra các thiệt hại do việc cưỡng chế thì người phải thi hành án phải chịu trách nhiệm về các thiệt hại đó. Như vậy, nếu là bên phải thi hành án, doanh nghiệp cần lưu ý hợp tác với cơ quan thi hành án, cung cấp thông tin và tạo điều kiện kiểm tra tài sản khi có yêu cầu.

5. Giảm thời hạn ưu tiên mua tài sản thi hành án

Luật THADS 2008 quy định tại khoản 3 Điều 74 về thời hạn để thực hiện quyền ưu tiên mua tài sản thi hành án đối với tài sản thuộc sở hữu chung. Theo đó, trước khi bán tài sản lần đầu, thời hạn để chủ sở hữu chung mua phần tài sản của người phải thi hành án là 03 tháng đối với bất động sản và 01 tháng đối với động sản; đối với các lần bán tiếp theo, thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Hết thời hạn này mà chủ sở hữu chung không thực hiện quyền mua thì tài sản sẽ được đưa ra bán đấu giá.

Luật THADS 2025 đã điều chỉnh đáng kể về thời hạn này tại khoản 1 Điều 83. Theo đó, trước khi bán tài sản lần đầu, thời hạn ưu tiên mua tài sản được rút ngắn còn 15 ngày đối với bất động sản và 05 ngày làm việc đối với động sản kể từ ngày được thông báo hợp lệ; đối với các lần bán tài sản tiếp theo, thời hạn này chỉ còn 03 ngày.

Với sự thay đổi này, doanh nghiệp dù là bên được thi hành án hay bên phải thi hành án, cần lưu ý theo dõi các thông báo và chuẩn bị kế hoạch liên quan đến việc mua tài sản thi hành án để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong quá trình thi hành án.

Có thể thấy, Luật Thi hành án dân sự 2025 đã có nhiều điều chỉnh nhằm tháo gỡ những vướng mắc trong thực tiễn và rút ngắn thời gian xử lý trong quá trình thi hành án. Các quy định mới liên quan đến hồ sơ điện tử, xác minh điều kiện thi hành án, xử lý tài sản và biện pháp cưỡng chế sẽ tác động trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình thi hành án. Do đó, doanh nghiệp cần chủ động cập nhật các quy định mới và theo dõi chặt chẽ quá trình thi hành án để kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 03/2026

CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ TNTP VÀ CÁC CỘNG SỰ

Văn phòng tại Hồ Chí Minh:

Phòng 1901, Tầng 19, Tòa nhà Sài Gòn Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh

Liên hệ: (+84) 903 503 285 - (+84) 282 220 0911

Email: tra.nguyen@tntplaw.com

Văn phòng tại Hà Nội:

Số 2, Ngõ 308 Tây Sơn, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Liên hệ: (+84) 931 798 818

Email: ha.nguyen@tntplaw.com.vn

Văn phòng tại Đà Nẵng:

31 Đường Trần Phú, phường Hải Châu, Đà Nẵng

Liên hệ: (+84) 903 503 285

Email: tra.nguyen@tntplaw.com

 /dsdc.com.vn/ & /tntplaw.vn/

 /giaiquyettranhchaphathuhoino/